

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2019/QĐST- DS

Than Uyên, ngày 21 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 351, Điều 357, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Châu Văn M, sinh năm: 1960;

Địa chỉ: Bản S, xã K O, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đồng bị đơn: Anh Đinh Hữu H, sinh năm: 1984;

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1985;

Đều trú tại: Đ 9, xã P T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Đinh Hữu H và chị Nguyễn Thị L cùng nhất trí trả nợ cho ông Châu Văn M tổng số tiền theo hợp đồng vay tài sản đã ký là 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng). Ông Châu Văn M không yêu cầu anh Đinh Hữu H và chị Nguyễn Thị L trả tiền lãi đối với số tiền trên.

- Về phương thức, thời gian thanh toán cụ thể như sau:

+ Anh Đinh Hữu H có trách nhiệm trả số tiền nợ cho ông Châu Văn M là 40.000.000 đồng theo từng tháng bằng tiền mặt; Số tiền phải trả là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) trên một tháng, thực hiện vào ngày 15 hàng tháng, kể từ tháng 10/2019 cho đến khi trả hết số nợ trên.

+ Chị Nguyễn Thị L có trách nhiệm trả số tiền nợ cho ông Châu Văn M là 25.000.000 đồng **theo từng tháng bằng tiền mặt; Số tiền phải trả là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)** trên một tháng, thực hiện vào ngày 25 hàng tháng, kể từ tháng 10/2019 cho đến khi trả hết số nợ trên. (Tháng cuối cùng chị L có trách nhiệm trả ông M số tiền là 3.000.000 đồng)

Ông Châu Văn M đồng ý với phương thức, số tiền, thời gian thanh toán trả nợ như trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, ông Châu Văn M có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Đinh Hữu H và chị Nguyễn Thị L chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng anh H và chị L còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Châu Văn M **tự nguyện chịu 812.500 đồng** và anh Đinh Hữu H phải chịu 500.000 đồng, chị Nguyễn Thị L phải chịu 312.500 đồng. Xác nhận ông Châu Văn M đã nộp 1.625.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0004178 ngày 09/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Nay ông Châu Văn M được hoàn trả lại 812.500 đồng. Anh Đinh Hữu H và chị Nguyễn Thị L chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện;
- Các đương sự;
- THA dân sự ;
- Lưu HS -TA.

THẨM PHÁN

Lường Xuân Thu